

Bản án số: 184/2019/DS-PT

Ngày: 19 - 7 - 2019

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài
hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Thẩm phán:

Ông Huỳnh Văn Út

Ông Nguyễn Thành Lập

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Như Nguyễn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 108/2019/TLPT-DS ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2019/DS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 150/2019/QĐ-PT ngày 12 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị B, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã P, huyện U, tỉnh C.

- Bị đơn:

1. Bà Lý Hồng S, sinh năm 1971 (có mặt)

2. Bà Lý Thị B11 (Út L, sinh năm 1979 (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã P, huyện U, tỉnh C.

- Người kháng cáo: Bà Lý Hồng S là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn bà Trần Thị B trình bày:

Khoảng 12 giờ ngày 10/5/2018 giữa bà B với bà Nguyệt xảy ra cự cãi chửi nhau, nên bà Nguyệt kêu con là bà S và bà B1 dùng cây đánh bà dẫn đến gây thương tích, làm bà bị gãy xương tay phải nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện U Minh đến ngày 21/5/2018 xuất viện.

Vì vậy bà B khởi kiện yêu cầu bà S và bà B1 là những người trực tiếp gây thương tích cho bà phải bồi thường tổng số tiền 30.914.413 đồng, trong đó bao gồm các khoản: Tiền thuốc 264.413 đồng; Tiền xe đi lại 800.000 đồng; Tiền ăn 2.400.000 đồng; Tiền mất thu nhập 27.250.000 đồng.

- Bị đơn bà Lý Hồng S và bà Lý Thị B1 trình bày:

Bà S không thừa nhận có dùng cây đánh bà B, chỉ thừa nhận có dùng tay tát vào mặt bà B nhưng không gây thương tích. Đối với bà B xác định chỉ can ngăn chứ không đánh bà B. Do đó bà S và bà B không đồng ý bồi thường.

Tại bản án sơ thẩm số: 11/2019/DS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị B về việc yêu cầu bà Lý Hồng S bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc bà Lý Hồng S bồi thường cho bà Trần Thị B số tiền 5.964.413 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B về việc buộc bà Lý Hồng S, bà Lý Thị B1 liên đới bồi thường số tiền 24.950.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/4/2019, bà Lý Hồng S kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, không đồng ý bồi thường cho bà B.

Tại phiên tòa phúc thẩm bà S giữ nguyên kháng cáo, đồng thời tranh luận cho rằng do bà B chửi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của bà S, vì vậy bà S có tát vài cái vào mặt của bà B nhưng không gây thương tích, do đó không đồng ý bồi thường.

Bà B và bà B1 tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Cấp sơ thẩm buộc bà S bồi thường cho bà B số tiền 5.964.413 đồng là có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Lý Hồng S không thống nhất với án sơ thẩm, nên ngày 24/4/2019 bà S kháng cáo nội dung không đồng ý bồi thường cho bà B số tiền 5.964.413 đồng với lý do: Bà S chỉ dùng tay tát vào mặt của bà B vài cái nhưng không gây thương tích, việc bà B bị gãy xương tay không phải do bà S gây ra. Xét kháng cáo của bà S về việc không đồng ý bồi thường cho bà B số tiền 5.964.413 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2] Về trình tự thủ tục giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đảm bảo cho các bên đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

[3] Về nội dung tranh chấp thấy rằng: Khoảng 09 giờ ngày 10/5/2018, bà B đến nhà vợ chồng ông Dũng và bà Vân chơi, đến khoảng 12 giờ cùng ngày bà Nguyệt là mẹ của bà S và bà B1 cũng đến nhà ông Dũng và bà Vân để bán bánh. Tại đây bà Vân kể lại cho bà B và bà Nguyệt nghe việc bà Huế thu tiền lãi Ngân hàng chính sách, bà Vân chưa trả lãi kịp, bà Huế dùng lời lẽ khó nghe đối với bà Vân, từ đó bà B kêu bà Vân chửi bà Huế thì bà Nguyệt nói bà B hung dữ, dẫn đến giữa bà B với bà Nguyệt xảy ra cự cãi, bà B chửi và hăm dọa đánh bà Nguyệt, nên bà S là con của bà Nguyệt có đánh bà B là thực tế có xảy ra.

[4] Theo bà B trình bày khi bà S và bà B1 đến nhà bà Vân, bà S dùng cây và bà B1 dùng tay cùng đánh bà B làm bà B bị gãy xương tay và nhiều thương tích trên cơ thể. Ngược lại bà S xác định, bà S chỉ dùng tay tát vào mặt bà B nhưng không gây thương tích, còn việc bà B bị gãy xương tay là do bà Vân ngăn cản giật cây lại trên tay của bà B. Đối với bà B trong quá trình điều tra tại Công an huyện U Minh, bà B1 khai nhận chỉ can ngăn chứ không đánh bà B.

[5] Xét lời trình bày của bà B, bà S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sự việc bà B bị đánh diễn ra tại nhà bà Vân và ông Dũng, nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cách cư xử giữa bà B với bà Nguyệt, cụ thể bà Nguyệt nói bà B hung dữ, bà B chửi và hăm dọa đánh bà Nguyệt. Tại thời điểm bà B bị đánh có sự chứng kiến của bà Vân và ông Dũng. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Nguyễn Phích và Công an huyện U Minh có lập biên bản ghi lời khai bà Vân, ông Dũng và những người có liên quan đến việc đánh nhau. Theo biên bản ghi lời khai bà Vân vào các ngày 11/5/2018, 04/6/2018, 14/6/2018 và 25/7/2018, biên bản ghi lời khai ông Dũng vào các ngày 11/5/2018 và 04/6/2018 thì bà Vân và ông Dũng đều khai bà S đánh bà B hai lần, lần thứ nhất bà S dùng tay đánh bà B trên bộ ván, sau đó lôi kéo bà B xuống đất tại nhà sau, lần thứ hai bà S câu vật đánh bà B tại cửa buồng ngủ trên nhà trước, đối với bà B1 chỉ can ngăn, bà Vân và ông Dũng không nghe bà Nguyệt kêu bà S và bà B1 đánh bà B. Xét thấy lời khai của bà Vân, ông Dũng là phù hợp với lời khai của bà S tại các biên bản ghi lời khai ngày 11/5/2018, 06/6/2018 và 13/7/2018, đồng thời phù hợp với lời khai của bà B tại các biên bản ghi lời khai ngày 30/5/2018, 06/6/2018, 12/7/2018. Mặc khác theo Quyết định không khởi tố vụ án hình sự ngày 12/10/2018 của Công an huyện U Minh thể hiện nội dung chỉ có bà S dùng tay đánh bà B, sau khi nhận Quyết định trên, bà B cũng thống nhất không khiếu nại gì về nội dung này. Do đó thấy rằng lời trình bày của bà B cho rằng bà Nguyệt kêu bà S và bà B1 dùng cây đánh gây thương tích cho bà B là không có căn cứ, mà chỉ có cơ sở kết luận bà S là người trực tiếp dùng tay đánh gây thương tích cho bà B.

[6] Tại giấy chứng nhận thương tích số 37/CNTT ngày 14/6/2018 của Trung tâm y tế huyện U Minh, thể hiện tình trạng thương tích của bà B lúc vào viện có đa chấn thương, cụ thể:

- + Vùng chấn thương mặt cạnh mi mắt (T) phù nề sung huyết #06cm x 07cm, kết mạc mắt (T) xuất huyết.
- + Cổ tay (P) đau chói, hạn chế vận động, phù nề ít.
- + X quang: Gãy đầu dưới xương quay (P).

Mặc khác theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 130/18/TGT ngày 24/9/2018 của Phân viện pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà B do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 08%, theo cơ quan chuyên môn xác định cơ chế hình thành vết thương gây kín đầu dưới xương quay (P) là do bị té chống tay hay do vật tày tác động trực tiếp gây nên, như vậy đối chiếu với lời khai của bà Vân, ông Dũng, cùng lời khai của các bên đương sự có cơ sở kết luận bà B bị gãy xương tay là do bà S xô đẩy, lôi kéo đánh bà B. Qua xác minh điều tra của Công an huyện U Minh đã xác định, bà B bị thương tật với tỉ lệ 08% không phải do bà S dùng cây đánh bà B, vì vậy ngày 12/10/2018 Cơ quan điều tra công an huyện U Minh ra quyết định số 21 không khởi tố vụ án hình sự về tội cố ý gây thương tích, bà B đã nhận quyết định và không có khiếu nại gì đối với quyết định này. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bà S cho rằng bà S không phải là người gây thương tích cho bà B, cũng như không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của bà B cho rằng bà S dùng cây đánh bà B gây thương tích.

[7] Việc bà S đánh bà B gây thương tích nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên ngày 18/10/2018 bà S đã bị Công an huyện U Minh ra quyết định số 94/QĐ-XPHC, xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng, bà S cũng không khiếu nại gì đối với quyết định xử phạt này. Do bà S có lỗi trong việc gây ra thương tích cho bà B, vì vậy bà B khởi kiện yêu cầu bà S bồi thường các khoản thiệt hại gồm: Tiền thuốc; Tiền xe đi lại; Tiền ăn; Tiền mất thu nhập là có căn cứ.

[8] Xét về mức yêu cầu bồi thường của bà B tổng cộng 30.914.413 đồng là cao hơn mức thu nhập phổ thông thực tế trên địa bàn huyện U Minh, cao hơn so với quy định của pháp luật, mặt khác xét thấy việc xảy ra đánh nhau bà B cũng có một phần lỗi. Vì vậy cấp sơ thẩm điều chỉnh lại và chấp nhận các khoản cụ thể gồm: Tiền thuốc trong thời gian điều trị là 264.413 đồng; Tiền xe đi và về 02 lượt $\times$ 100.000 đồng/lượt = 200.000 đồng; Tiền ăn người bệnh và người nuôi bệnh trong thời gian nằm bệnh 100.000 đồng/người/ngày $\times$ 02 người $\times$ 11 ngày = 2.200.000 đồng; tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh 150.000 đồng/người/ngày $\times$ 02 người $\times$ 11 ngày = 3.300.000 đồng. Tổng cộng các khoản cấp sơ thẩm chấp nhận buộc bà S có trách nhiệm bồi thường số tiền 5.964.413 đồng là phù hợp.

Tại cấp sơ thẩm bà B không yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, nên cấp sơ thẩm không xem xét là đúng quy định.

[9] Bà S kháng cáo không đồng ý bồi thường cho bà B như án sơ thẩm xét xử, nhưng bà B không đưa ra được căn cứ gì để chứng minh bà S không có lỗi trong việc gây ra thương tích cho bà B, do đó xét thấy yêu cầu kháng cáo của bà S là không căn cứ.

[10] Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà S, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[11] Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà S nên án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm bà S phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lý Hồng S

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 11/2019/DS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của của bà Trần Thị B về việc yêu cầu bà Lý Hồng S bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Buộc bà Lý Hồng S bồi thường cho bà Trần Thị B số tiền 5.964.000 đồng (Năm triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bà B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà S chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì bà S còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B về việc yêu cầu bà Lý Hồng S, bà Lý Thị B1 bồi thường số tiền 24.950.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Lý Hồng S phải chịu số tiền 300.000 đồng (chưa nộp).

Án phí dân sự phúc thẩm bà Lý Hồng S phải chịu số tiền 300.000 đồng. Ngày 24/4/2019 bà S đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004341 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh nên chuyển thu đối trừ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Lập - Huỳnh Văn Út

Phạm Việt Trung